CTCP Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc (UPCO

Ngày 30/09/2024	700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-12.5%	0%

ROE Q3/24: **-44.5%** | +/- YoY ▼ 14.1%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	1.57 tỷ VNĐ	▲ 0.03 ▲ 1.8%	▼ 0.08 ▼ 5.0%
LN gộp	0.62 tỷ VNĐ	▲ 0.04 ▲ 6.3%	▼ 0.41 ▼ 40.2%
LN thuần	-14.6 tỷ VNĐ	▲ 0.30 ▲ 2.0%	▲ 0.30 ▲ 2.0%
LN sau thuế	-14.6 tỷ VNĐ	▲ 0.30 ▲ 1.7%	▲ 0.50 ▲ 3.0%

	9T 2024	YoY
DT thuần	4.56 tỷ VNĐ	▼ 0.02 ▼ 0.5%
LN gộp	1.68 tỷ VNĐ	▼ 1.49 ▼ 47.1%
LN thuần	-44.2 tỷ VNĐ	▼ 0.90 ▼ 2.0%
LN sau thuế	-44.3 tỷ VNĐ	▼ 0.80 ▼ 1.8%

Kết quả kinh doanh

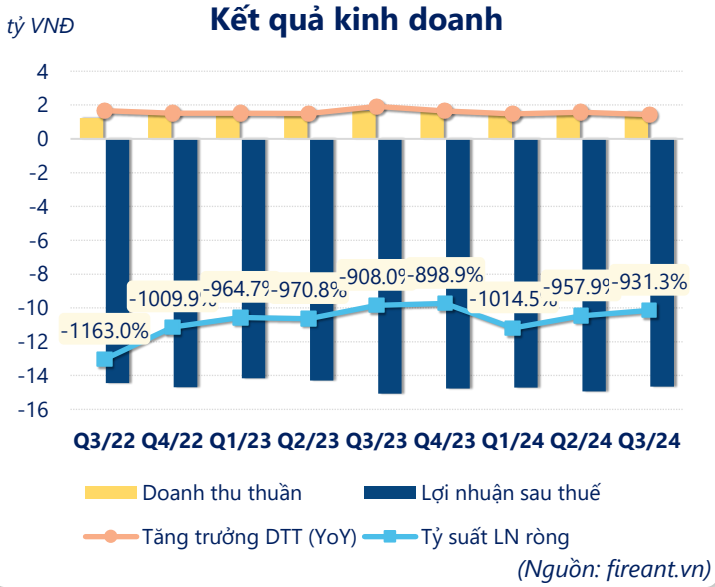

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

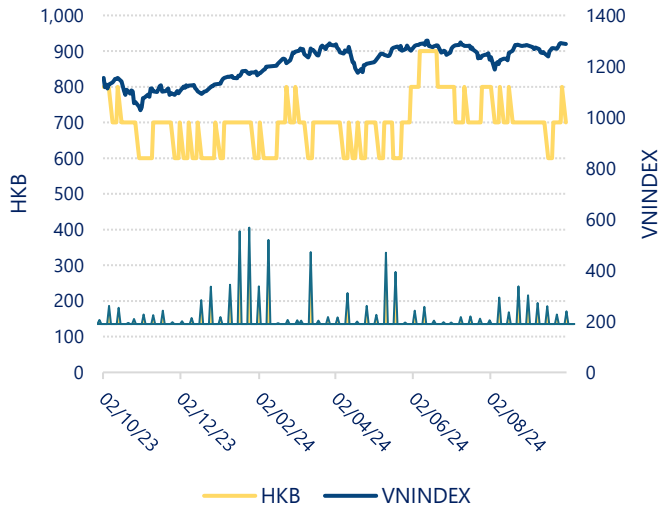

Tăng trưởng lợi nhuận

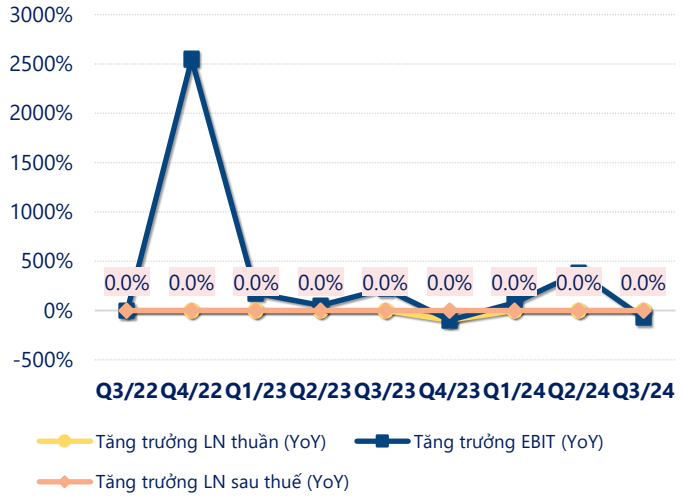

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

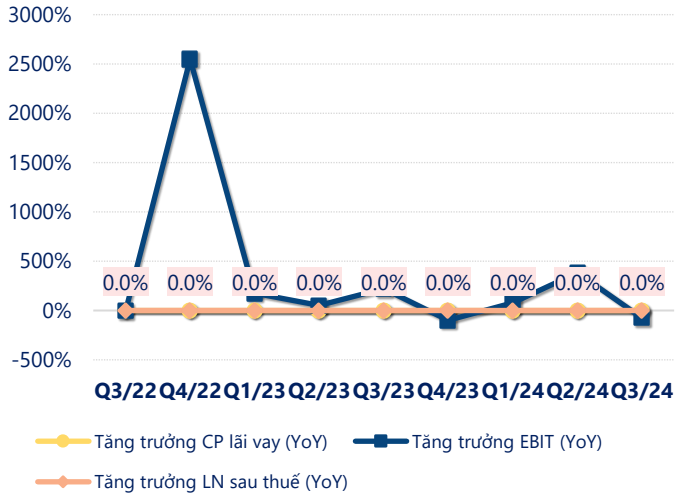

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

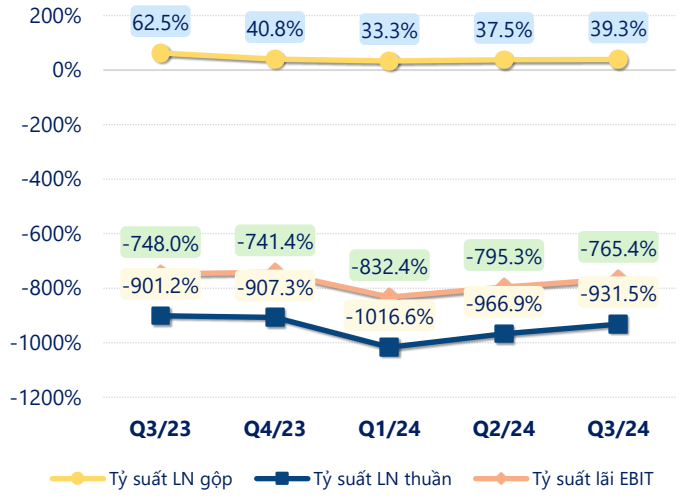

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

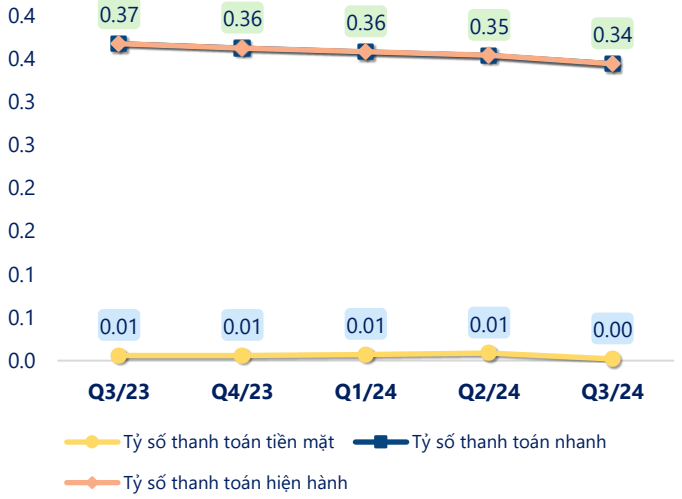

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

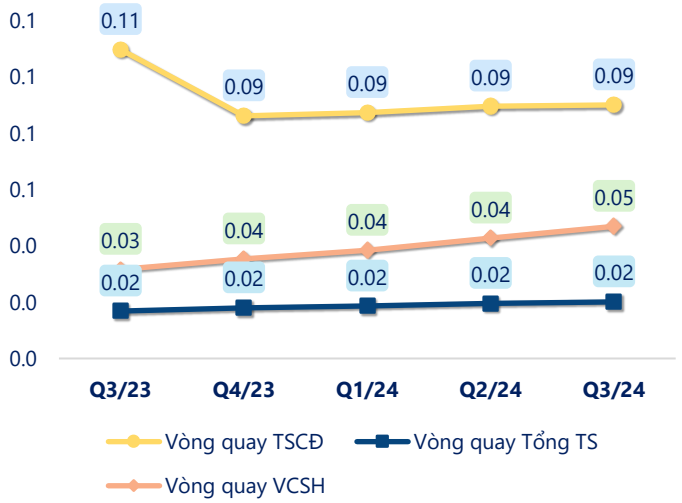

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

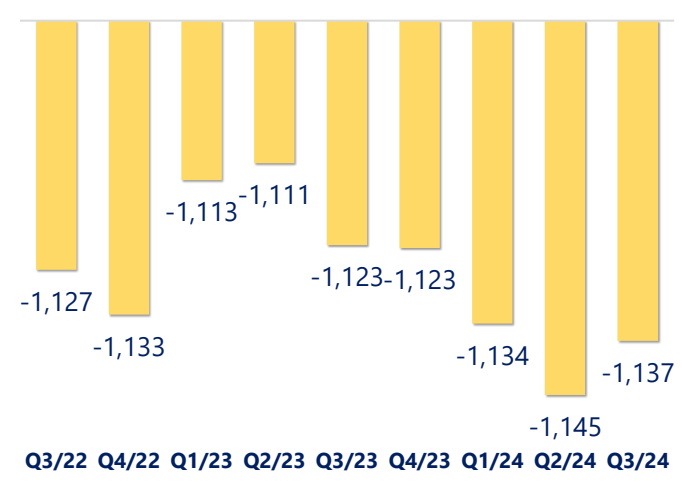

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1.57**	**1.65**	**-5.0%**	**4.56**	**4.58**	**-0.5%**
Giá vốn hàng bán	0.95	0.62	53.4%	2.88	1.41	104%
Lợi nhuận gộp	0.62	1.03	-40.2%	1.68	3.17	-47.1%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	-13.7%
Chi phí TC	2.65	2.70	-1.9%	8.00	8.02	-0.3%
Chi phí lãi vay	2.65	2.70	-1.9%	8.00	8.02	-0.3%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**12.6**	**13.2**	**-4.8%**	**37.9**	**38.5**	**-1.6%**
LN thuần từ HĐKD	-14.6	-14.9	2.0%	-44.2	-43.3	-2.0%
Lợi nhuận khác	**-0.05**	**-0.17**	**73.0%**	**-0.09**	**-0.18**	**53.7%**
LN trước thuế	-14.6	-15.1	3.0%	-44.3	-43.5	-1.8%
Lợi nhuận sau thuế	**-14.6**	**-15.1**	**3.0%**	**-44.3**	**-43.5**	**-1.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-14.6**	**-15.0**	**2.7%**	**-44.0**	**-43.3**	**-1.6%**

(Nguồn: fireant.vn)

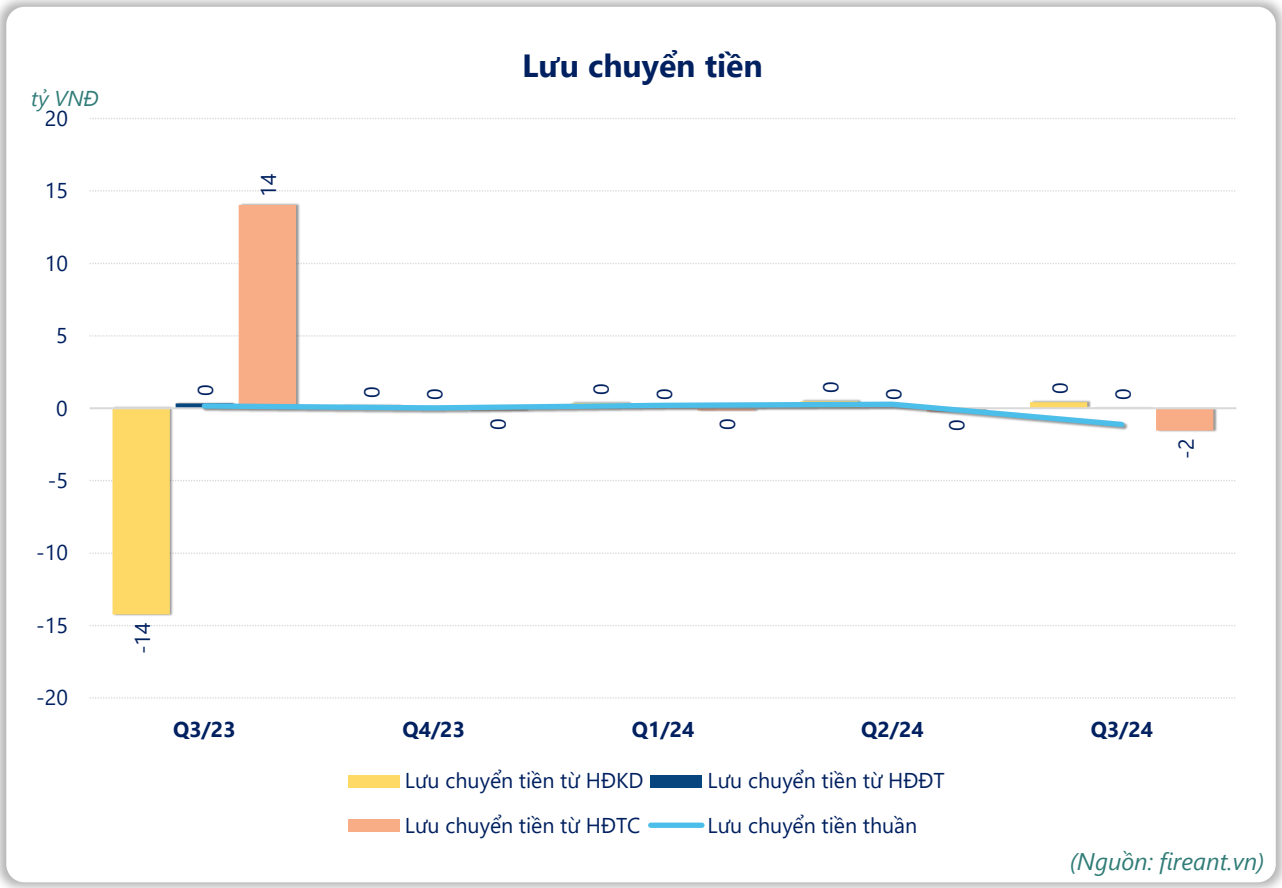

(Nguồn: fireant.vn)